



Hà Nội, ngày 26 tháng 5 năm 2017

TÌNH HÌNH NGÀNH NÔNG SẢN HIỆN NAY

1. Tình hình tiêu thụ nông sản thời gian vừa qua

- Thời gian qua, thị trường tiêu thụ nông sản của Việt Nam có những bước phát triển mới, nhiều nông sản đã có vị thế cao trên thị trường quốc tế, kim ngạch xuất khẩu NLTS giai đoạn 2013 - 2016 đạt 120,7 tỷ USD, đạt trung bình trên 30 tỷ USD/năm và tăng 1 tỷ USD/năm. Tính riêng năm 2016, kim ngạch xuất khẩu đạt khoảng 32,18 tỷ USD (tăng 1,6 tỷ USD so với năm 2015); thặng dư thương mại khoảng 7,5 tỷ USD. Nhiều mặt hàng kim ngạch tăng cao như cà phê tăng 24,7%, hạt điều tăng 18,3%, hạt tiêu tăng 13,4%, thủy sản tăng 7,3%... đặc biệt mặt hàng rau, quả đã đạt kim ngạch 2,46 tỷ USD, tăng 33,4% so với năm 2015; vẫn duy trì được 10 mặt hàng có kim ngạch xuất khẩu từ 1 tỷ USD trở lên. Bốn tháng đầu năm 2017, tổng kim ngạch xuất khẩu NLTS đạt gần 10,76 tỷ USD, tăng 9,1% so với cùng kỳ năm trước; thặng dư thương mại đạt gần 2,24 tỷ USD.

Đối với thị trường trong nước: Năm 2016, tiêu thụ nông sản đã được cải thiện nhiều, giá cả bảo đảm có lợi cho nông dân và nhìn chung không có biến động bất lợi lớn: giá thóc tẻ thường tăng khoảng 150-500 đồng/kg, gạo tẻ thường tăng 1.000 đồng/kg; giá đường tăng từ 1.700 - 3.000 đồng/kg; giá cà phê tương đối ổn định; giá hồ tiêu tuy có thấp hơn nhưng người trồng vẫn có lãi lớn; giá điều thô tăng 5.000đ/kg và ổn định hơn; các loại rau, quả đều có giá cao hơn; giá thịt lợn hơi tăng khoảng 5.000 đồng/kg; thịt bò tăng 2.500 đồng/kg... Bốn tháng đầu năm 2017, sản xuất chăn nuôi tăng mạnh, lượng sản phẩm do người nuôi đầu tư mạnh, vượt quá nhu cầu; trong khi thị trường tiêu thụ nông sản nói chung, nhất là thịt lợn gặp nhiều khó khăn do Trung Quốc dừng nhập khẩu qua biên giới. Vì vậy, tiêu thụ lợn bị chậm, giá giảm mạnh xuống dưới giá thành sản xuất, (tháng 4/2017 giá thu

mua lợn hơi trên thị trường dao động ở mức 20.000 - 27.000 đ/kg), là mức thấp nhất từ trước đến nay và thấp nhất so với các quốc gia khác.

2. Những khó khăn, thách thức đối với tiêu thụ nông sản

- Đến nay, Việt Nam đã tham gia và ký kết 16 Hiệp định thương mại tự do thế hệ mới (FTAs); qua đó tạo thêm nhiều cơ hội cho ngành nông nghiệp, nhưng cũng phải chịu sức ép cạnh tranh ngày càng lớn ở cả thị trường trong và ngoài nước, do chất lượng và khả năng cạnh tranh của một số nông sản chưa cao. Một số nông sản trong nước bị cạnh tranh mạnh bởi hàng hóa nhập khẩu (ngô, đỗ tương, bông, thuốc lá, sản phẩm chăn nuôi, đường mía...). Trong khi doanh nghiệp hoạt động trong nông nghiệp còn ít, quy mô nhỏ, năng lực tài chính thấp, năng lực hợp tác, liên kết sản xuất để tiêu thụ nông sản theo chuỗi giá trị còn hạn chế.

- Biến đổi khí hậu ngày càng rõ nét, kèm theo thiên tai khó lường, hạn hán và xâm nhập mặn tác động tiêu cực đến sản xuất; dịch bệnh trên cây trồng, vật nuôi vẫn là thách thức luôn tiềm ẩn trong thực tiễn sản xuất nông nghiệp.

- Những hạn chế yếu kém nội tại của ngành (đổi mới tổ chức sản xuất thực hiện chậm, sản xuất quy mô nhỏ; cơ sở hạ tầng nông nghiệp còn nhiều hạn chế, nhất là ở các vùng dân tộc thiểu số, miền núi; vệ sinh an toàn thực phẩm còn nhiều vấn đề đặt ra...) đòi hỏi toàn ngành phải nỗ lực vượt qua.

3. Định hướng, giải pháp tiêu thụ nông sản trong thời gian tới

Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn xác định có 03 nhóm giải pháp chủ yếu để thúc đẩy tiêu thụ nông sản và bảo đảm lợi ích cho nông dân: (1) Tổ chức lại sản xuất theo hướng liên kết chuỗi giá trị từ sản xuất, bảo quản, chế biến đến phân phối tiêu thụ sản phẩm theo qui hoạch; (2) Tổ chức lại hệ thống phân phối đồng bộ cả về hạ tầng cơ sở, qui mô và phương thức tiêu thụ theo hướng gắn với người sản xuất; (3) Giải quyết tổng thể khâu khảo sát, mở rộng thị trường mục tiêu, tiếp cận thông tin thị trường, xúc tiến quảng bá sản phẩm đến mở rộng thị trường thông qua đàm phán, tăng cường hội nhập kinh tế quốc tế trong nông nghiệp.

- *Nhóm giải pháp tổ chức lại sản xuất*: Tiến hành rà soát, đánh giá tình hình thực hiện chiến lược, quy hoạch phát triển các ngành, sản phẩm, đánh giá nhu cầu thị trường (cả trong nước và quốc tế); điều chỉnh lại quy mô sản xuất phù hợp; tổ chức liên kết trong sản xuất, giảm bớt các khâu trung gian nhằm hạ giá thành sản phẩm; nâng cao chất lượng và vệ sinh an toàn thực phẩm.

- *Nhóm giải pháp về tổ chức lại hệ thống phân phối*: phối hợp với ngành công thương phát triển các kênh phân phối bán buôn, bán lẻ để khơi thông và phát triển thị trường nội địa.

Các địa phương phải tổ chức quản lý lại hệ thống thương lái quy củ hơn, thực sự là cánh tay nối dài của của các tổ nhóm, hợp tác xã hoặc của doanh nghiệp vừa và nhỏ; khuyến khích thương lái phối hợp với doanh nghiệp ngành và Hợp tác xã tham gia vào chuỗi sản xuất nông sản để cùng tạo ra chuỗi giá trị hàng hóa.

- *Nhóm giải pháp thị trường*:

+ Nâng cao năng lực hệ thống thông tin thị trường kịp thời cung cấp cho các địa phương, người dân tổ chức sản xuất phù hợp; phát triển nghiên cứu và dự báo thị trường, xác định nhu cầu thị trường về qui mô, đặc điểm của từng loại thị trường và dự báo xu thế phát triển thị trường; tổ chức các hoạt động kết nối cung cầu, kết nối giữa vùng sản xuất nông, lâm, thủy sản với hệ thống phân phối.

+ Đẩy mạnh và nâng cao hiệu quả hoạt động xúc tiến thương mại, các hoạt động hội chợ, triển lãm, giới thiệu sản phẩm,... mở rộng thị trường tiêu thụ nông sản.

+ Tiếp tục đàm phán mở cửa thị trường, giữ ổn định các thị trường chủ yếu đã có, tìm kiếm và mở rộng các thị trường tiềm năng; hạn chế mức thấp nhất sự phụ thuộc của nông sản vào một thị trường nhất định.

+ Đẩy mạnh việc xây dựng thương hiệu cho các nông sản chủ lực như gạo, cà phê, tiêu, điều... bảo vệ bản quyền, bảo vệ thương hiệu hàng hoá.

- Về việc “giải cứu” nông sản, như dưa hấu, thịt lợn: Xác định đây là những giải pháp “giải cứu” tình thế để hỗ trợ kịp thời và giảm thiệt hại cho người sản

xuất; Bộ Nông nghiệp và PTNT đã phối hợp với các Bộ, ngành, địa phương kiến nghị Chính phủ và tập trung triển khai thực hiện những giải pháp tháo gỡ khó khăn, kích cầu tiêu thụ thịt lợn. Trong nền sản xuất theo cơ chế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa, hội nhập quốc tế, sản xuất tính đến không chỉ nhu cầu thị trường trong nước mà cả nước ngoài, khi có “trục trặc” ở thị trường nước ngoài thì việc “giải cứu” là cần thiết và nhân văn.

Tuy nhiên, về dài hạn, để có giải pháp căn cơ, hiệu quả hơn, Bộ Nông nghiệp và PTNT đang chỉ đạo rà soát đánh giá tình hình thực hiện và điều chỉnh các chiến lược, quy hoạch, kế hoạch phát triển ngành, sản phẩm, cơ cấu lại ngành nông nghiệp gắn với đổi mới mô hình tăng trưởng và định hướng phát triển các nông sản chủ lực theo nhu cầu của thị trường (cả trong nước và thế giới). Các địa phương cần điều chỉnh quy mô, cơ cấu sản xuất cây trồng, vật nuôi phù hợp với thị trường, tổ chức sản xuất theo chuỗi giá trị nông sản và đẩy mạnh phát triển nông nghiệp công nghệ cao, nông nghiệp sạch, nông nghiệp hữu cơ. Bên cạnh đó, nâng cao chất lượng, hiệu quả công tác thống kê, dự báo thị trường để cung cấp kịp thời thông tin, cảnh báo các quy định về rào cản thương mại đến người sản xuất, kinh doanh.

(Các thông tin, số liệu trên được Thư viện Quốc hội khai thác từ Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn)

Thư viện Quốc hội xin trân trọng cảm ơn và rất hân hạnh được tiếp tục phục vụ Quý đại biểu trong thời gian tới.

Mọi thông tin liên hệ xin gửi về:

Thư viện Quốc hội

Địa chỉ: Nhà Quốc hội, Đường Độc Lập, Ba Đình, Hà Nội.

Điện thoại: 080.41454 hoặc 080.41950.

Email: thuvienquochoi@qh.gov.vn và hht.quochoi.vn.

Xin trân trọng cảm ơn!

THƯ VIỆN QUỐC HỘI